

Name:
 Date: .../.../ 20...
 Class: S7
 Tel: 034 200 9294



Grammar:
 Writing:
 Listening:
 Mini Test:

UNIT 5: WRITING INSTRUCTION & GRAMMAR REVISION

Lưu ý: Các từ vựng mở rộng thầy cô cho ghi trong vở (nếu có) và các từ vựng mở rộng trong phiếu để có chủ thích nghĩa: Con về nhà chép mỗi từ 1 dòng để ghi nhớ nhé.

A. CAMBRIDGE VOCABULARY

No.	New words	Meanings	No.	New words	Meanings
1	association (n)	hiệp hội	6	aim (v)	hướng tới, nhắm tới
2	offer (v)	đề nghị	7	standard (n)	tiêu chuẩn
3	current (adj)	hiện tại, hiện nay	8	invest (v)	đầu tư
4	position (n)	chức vụ	9	rebuild (v)	xây lại
5	attract (v)	thu hút	10	hold (v)	tổ chức (lễ hội, cuộc thi, etc.)

*Note: n = noun: danh từ; v = verb: động từ; adj = adjective: tính từ

*Con học thuộc nghĩa của từ, chỉnh phát âm theo từ điển và chép mỗi từ 1 dòng vào vở ghi.

B. HOMEWORK

I. Circle the correct answer

0. These flowers _____ grown in the garden.

A. is

B. do

C. are

1. I _____ start a new job next month.

A. am going to

B. am

C. be going to

2. She is _____ to Paris next week.

A. flew

B. fly

C. flying

3. Lucy _____ Jane at the cafe tomorrow.

A. meets

B. is meeting

C. will met

4. The train _____ at 6 p.m. tonight.

A. leaving

B. leaves

C. going to leave

5. Look at those clouds! It is _____ rain soon.

A. going to

B. going

C. being to

II. Complete the sentences with the correct V-ing forms of the words given

read	improve	shop	talk	dance	smoke
-----------------	---------	------	------	-------	-------

0. Reading is my favourite hobby.

1. He avoids _____ about politics (chính trị).

2. _____ is boring! I hate shopping malls!

3. She focused on _____ her skills.

4. _____ cigarettes is very bad for your health.

5. Alice is good at _____. She's a famous dancer.

III. Complete the e-mail. Use the PRESENT SIMPLE or PRESENT CONTINUOUS of the verbs in brackets

New Message

What (0) *are you doing* (you / do) on Saturday? Amy and I
(1) (go) to the sale at Zara's. We
(2) (meet) outside the shop at nine. We won't have
much time there because our dance lesson (3)
(start) at ten thirty. It (4) (finish) at twelve, so I
could meet you after that.

Do you want to come to our house for lunch? I don't think anybody will
be there, but I can make you something. My parents
(5) (take) my sister to a swimming competition
which (6) (begin) at one, I think.

IV. Circle the correct answer

0. Don't worry about your driving test! I'm sure you'll pass / *you're passing*.
1. Tomorrow is her birthday. I think she **enjoys** / **will enjoy** the surprise party.
2. We **are visiting** / **are going visit** our grandparents in Florida this summer.
3. He's not free on Saturday; he **is volunteering** / **volunteer** at the new museum.
4. I think I **take** / **will take** a short break from work next month.
5. The train **leaves** / **is leaving** at 5:30 p.m., so we should leave soon.

C. WRITING & LISTENING

Topic: Write a story about 100 words. Your story must begin with this sentence:

"Jim knew it would be a long journey, but he couldn't wait to set off."

Starlink

Lưu ý:

1. Khi làm bài tập có từ mới, các con phải tra từ điển. Sau khi tra từ điển, các con chép mỗi từ mới **1 dòng** để ghi nhớ.
2. Các con gạch chân các từ khoá chính trong bài đọc.

Con hãy làm bài nghe theo link sau (từ 13p08s – 23p04s):
<https://youtu.be/9Auz4VAyuGY?si=mDXnyIvP1kHSK5Z4&t=788>

Part 2

You will hear part of a talk by a man called James Edwards, who is the director of a museum association called Museums for All. For questions 9–18, complete the sentences with a word or short phrase.

Museums for All

The association Museums for All was started

(9) years ago.

James says the task of Museums for All is to change people's

(10) of museum visits.

James worked for a big (11) company

before he was offered his current position.

James believes that museums should be more

(12) in the way they attract visitors.

James says that traditional museums used to be aimed at people with a good

standard of (13)

To raise interest in museums, James would like museums to have good

(14) with local schools.

James wants museums to be friendly, in the same way that

(15) are.

James says that a trip to the museum can be (16)

for some people.

James feels that it is the role of the (17) to invest

in rebuilding museums.

The Museum Festival next year will be held in

(18)

I. Fill in the blanks with the correct forms of the verbs in brackets, using WILL or BE GOING TO

1. Oops, I forgot to phone Mum! I _____ (do) it after dinner.
2. Janice _____ (phone) her Mum after dinner. She told her she'd call at 8 o'clock.
3. A: "I'm so thirsty." – B: "I _____ (get) you a drink."
4. I _____ (go) to the supermarket after work. What do we need?
5. A: "There's no milk left." – B: "I _____ (buy) some when I go to the shops."

II. Circle the correct answer

1. The teacher _____ her students to study harder.
A. twitches B. urges C. swallows
2. The salad is made _____ of lettuce, tomatoes, and cucumbers.
A. in B. with C. up
3. The _____ outside made it difficult to concentrate.
A. province B. hullabaloo C. globe
4. The artist's paintings are known for their _____ colours.
A. vivid B. flightless C. filter
5. The sky is filled with _____ stars.
A. coral B. myriad C. flock

Lưu ý: Với những từ con không nhớ và viết sai, con chép từ đó vào vở 1 dòng.

Mọi ý kiến đóng góp của phụ huynh sẽ là động lực để StarLink nâng cao chất lượng đào tạo. Mời bố mẹ quét mã ở đây để thực hiện khảo sát ạ!

